**Nhóm 1**

***Chủ đề 8 “LOÀI VẬT CÓ ÍCH”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Kiến thức:***

Học sinh hiểu được ý nghĩa, nội dung chủ đề

***2. Kỹ năng:***

Học sinh thực hiện các hoạt động trong chủ đề

+ Vẽ cá.

+ Vẽ gà; tranh đàn gà.

+ Vẽ vật nuôi trong nhà.

***3. Thái độ***

Học sinh yêu mến và biết bảo vệ động vật.

**II. CHUẨN BỊ TỔ CHỨC**

- Thời gian tổ chức: 4 tiết.

- Đồ dùng dạy học: Vở thực hành Mỹ thuật, hình ảnh.

- Hình thức tổ chức: Học tại lớp, thực hành nhóm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động mong đợi của học sinh** |
| 1. Ổn định, tổ chức và kiểm tra công tác chuẩn bị.  - Ổn định.  - Kiểm tra đồ dùng học tập.  2. Bài mới  a. Tìm hiểu chủ đề:  - Giới thiệu chủ đề  + Quan sát một số hình ảnh hoặc xem một đoạn video về loài vật có ích.  + Thảo luận: Nêu những nội dung, hình ảnh vẽ tranh đề tài “Loài vật có ích”  \* Chủ đề của tranh.  \* Trong tranh có những hình ảnh nào?  \* Các tranh/clip có những điểm nào chung?  \* Các tranh/clip có những điểm riêng nào?  - Giới thiệu các nội dung chủ đề:  + Giới thiệu các nội dung cần thực hiện trong chủ đề “Loài vật có ích”  + 4 chủ đề có những điềm nào tương đồng và những điểm nào khác biệt?  + Nhóm sẽ chọn chủ đề gì?  + Nhóm sẽ thể hiện chủ đề bằng nội dung hoạt động nào?  b. Các hoạt động cơ bản:  - Tổ chức quy trình vẽ cùng nhau để xây dựng ngân hàng hình ảnh.  - Tổ chức thu thập vật liệu cho sản phẩm nhóm  c. Thực hành sản phẩm.  - Hướng dẫn học sinh hoàn thành sản phẩm theo đề tài đã chọn, quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi gợi ý, nhận xét góp ý để học sinh hoàn thiện sản phẩm.  Tùy theo loại hình sản phẩm học sinh lựa chọn để hướng dẫn học sinh thực hiện các quy trình tạo hình 3D hoặc quy trình điêu khắc tiếp cận chủ đề.  d. Tổng kết chủ đề  - Giáo viên tổ chức hướng dẫn  - Giáo viên nhận xét góp ý về việc sử dụng sản phẩm để trưng bày.  - Lồng ghép giáo dục ý thức tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh lớp.  - Lồng ghép ý thức trân trọng sản phẩm mình tạo ra.  - Dặn dò. | - Tự kiểm tra.  - Học sinh quan sát, kể tên và mô tả các hình ảnh có trong tranh hay đoạn video. Nêu được ý nghĩa của tranh, video  - Thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi  + Điểm tương đồng: Hình ảnh nói về các con vật quen thuộc, có ích trong đời sống con người.  + Điểm khác biệt:  \* Vẽ cá; vẽ gà: các hoạt động thể hiện theo đúng chủ đề. Vẽ từng bộ phận ráp thành con vật.  \* Vẽ tranh đàn gà, vẽ vật nuôi trong nhà: Không giới hạn các hoạt động, ý nghĩa tranh tùy theo quyết định của các thành viên trong nhóm.  - Học sinh xây dựng ngân hàng hình ảnh trên giấy rời (quy trình vẽ cùng nhau với học sinh làm mẫu thể hiện các hoạt động khác nhau, trưng bày ngân hàng hình ảnh).  - Học sinh chọn lọc các hình ảnh cần thiết phù hợp với đề tài nhóm đã chọn. Học sinh vẽ lại hoặc vẽ màu, sau đó tùy theo ý tưởng của nhóm mà có thể xử lý vật liệu (cắt rời hình ảnh, đính chân đứng, vẽ lại tranh…)  - Sắp xếp các hoạt động chính.  - Hoàn chỉnh nền.  - Chú thích, phụ đề.  - Xây dựng kịch bản thuyết minh.  - Học sinh trưng bày sản phẩm, tham quan nhận xét.  - Học sinh thuyết minh và đánh giá sản phẩm. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM VÀ ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG.**

**Nhóm 2**

***Chủ đề 3 “NGƯỜI EM YÊU QUÝ”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiến thức: Học sinh hiểu được ý nghĩa, nội dung chủ đề.

- Kỹ năng: Học sinh thực hiện được các hoạt động trong chủ đề.

+ Vẽ chân dung.

+ Vẽ tranh đề tài mẹ hoặc cô giáo.

+ Thực hành đất nặn: Nặn người.

- Thái độ: Học sinh có nhận thức ban đầu hoặc phản hồi tích cực về chủ đề “Người em yêu quý.

**II. CHUẨN BỊ TỔ CHỨC**

- Thời gian tổ chức: 2 tiết

- Đồ dùng dạy học: Vở thực hành Mỹ thuật, hình ảnh, bài giảng trên vì tính/video

- Hình thức tổ chức: Học tại phòng chức năng, sân trường, hội trường. Hoạt động cá nhân, nhóm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động mong đợi ở học sinh*** |
| 1. Ổn định tố chức và kiểm tra công tác chuẩn bị:  - Ổn định lớp.  - Kiểm tra đồ dùng học tập.  2. Bài mới  a. Tìm hiểu chủ đề  Giới thiệu về chủ đề: Quan sát một số hình ảnh hoặc xem một đoạn video về người thân như về mẹ, cô giáo, bạn bè… một số hoạt động ưa thích của người thân.  - Thảo luận: Nêu những nội dung, hình ảnh vẽ tranh đề tài “Vẽ chân dung”, “Vẽ mẹ hoặc cô giáo”, “nặn người”.  + Chủ đề của tranh/video là gì?  + Hình ảnh vẽ về các hoạt động gì?  + Các tranh/video có những điểm riêng nào?  - Giới thiệu các nội dung chủ đề:  Giới thiệu các nội dung cần thực hiện trong chủ đề: Vẽ tranh đề tài mẹ hoặc cô giáo”, Vẽ chân dung”, “Nặn người”.  - Ba chủ đề có những điểm nào tương đồng và những điểm nào khác biệt?  - Nhóm sẽ chọn chủ đề gì?  b. Các hoạt động cơ bản  - Tổ chức vẽ chân dung biểu cảm.  - Thực hành đất nặn: Nặn người.  c. Thực hành sản phẩm  - Hướng dẫn học sinh hoàn thành sản phẩm theo đề tài đã chọn, quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi gợi ý, nhận xét góp ý để học sinh hoàn thiện sản phẩm.  - Gợi ý học sinh về cách trang trí và tô màu biểu cảm.  d. Tổng kết  - Giáo viên tổ chức hướng dẫn.  - Giáo viên nhận xét góp ý hoàn thiện sản phẩm, gợi ý về việc sử dụng sản phẩm trưng bày.  - Lồng ghép giáo dục ý thức tự giữ vệ sinh lớp. Yêu thương mọi người.  - Lống ghép ý thức trân trọng sản phẩm.  \* Dặn dò | - Tự kiểm tra.  - Học sinh quan sát, kể tên và mô tả các hình ảnh có trong tranh hay video.  - Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi:  + Điểm tương đồng: Hình ảnh các hoạt động có liên quan đến người thân và người em yêu quý.  + Điểm khác biệt:  \* Đề tài chân dung: chủ yếu vẽ một hoặc hai người (thường vẽ bàn thân).  \* Mẹ và cô giáo: Có thể vẽ chân dung hoặc các hoạt động về mẹ và cô giáo.  \* Nặn người: Thể hiện chân dung hoặc dáng người.  - Thảo luận chọn ra chủ đề.  - Học sinh có thể vẽ người đối diện, hoặc tưởng tượng nhớ lại gương mặt của mẹ, ba hoặc người thân không nhìn vào giấy vẽ.  - Vẽ thêm hình ảnh phụ cho sinh động (có thể nắm được sở thích của bạn hay người thân và trang trí theo sở thích đó).  - Các em cùng thực hành với nhóm của mình. Tạo dáng nhân vật và các hoạt động lên quan đến nhân vật.  - Sắp xếp bố cục, hình ảnh.  - Chỉnh sửa, vẽ màu.  - Chú thích, phụ đề.  - Thuyết minh.  - Học sinh trình bày sản phẩm, tham gia nhận xét.  - Học sinh thuyết minh và đánh giá sản phẩm. |

***Chủ đề 6 “NGÀY HỘI MÙA XUÂN”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiến thức: Học sinh hiểu được ý nghĩa nội dung chủ đề “Ngày hội mùa xuân”.

- Kỹ năng: Học sinh thực hiện được các hoạt động trong chủ đề:

+ Vẽ cây

+ Vẽ tranh đề tài sinh hoạt: Trồng cây

+ Vẽ hoặc xé dán, nặn tạo dáng đề tài: Ngày hội quê em.

- Thái độ: Học sinh nhận thức ban đầu hoặc phản hồi tích cực về nội dung “Ngày hội quê em”.

**II. CHUẨN BỊ TỔ CHỨC**

- ThỜi gian tổ chức: 2 tiết

- Đồ dùng dạy học: Vở luyện tập Mỹ thuật, bài giảng.

- Địa điểm: Tại lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| 1. Ổn định tổ chức và kiểm tra công tác chuẩn bị  - Ổn định lớp.  - Kiểm tra đồ dùng học tập.  2. Bài mới  a. Tìm hiểu chủ đề  - Giới thiệu về chủ đề  + Quan sát một số hình ảnh hoặc xem một đoạn video về một số hoạt động về ngày hội mùa xuân.  + Thảo luận: Nêu những nội dung, hình ảnh vẽ tranh chủ đề “Vẽ cây”, “Vẽ tranh đề tài sinh hoạt”, “Vẽ hoặc xé dán, nặn tạo dáng đề tài ngày hội quê em”.  b. Các hoạt động cơ bản  - Tổ chức quy trình vẽ cùng nhau.  - Tổ chức thu hoạch vật liệu  c. Thực hành sản phẩm  Hướng dẫn học sinh hoàn thành sản phẩm theo đề tài.  d. Tổng kết chủ đề  Giáo viên nhận xét, góp ý hoàn thiện sản phẩm, lồng ghép giáo dục qua bài học. | - Tự kiểm tra  - Học sinh quan sát, kể tên và mô tả các hình ảnh có trong tranh hay đoạn video, nêu được ý nghĩa của tranh/video.  - Học sinh xây dựng hình ảnh trên giấy  - Chọn lọc các hình ảnh phù hợp với đề tài.  - Học sinh vẽ lại màu sau đó tùy theo ý tưởng của nhóm có thể xử lý vật liệu.  - Học sinh chú thích chủ đề.  - Học sinh trình bày sản phẩm, tham quan và nhận xét. |

**Nhóm 5**

**Chủ đề “BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiến thức: Học sinh hiểu được ý nghĩa, nội dung chủ đề “Bảo vệ môi trường”.

- Kỹ năng: Học sinh thực hiện các hoạt động trong chủ đề “Bảo vệ môi trường”.

+ Vẽ tranh đề tài tự chọn.

+ Vẽ tranh đề tài môi trường.

+ Trưng bày các bài vẽ, bài nặn đẹp.

- Thái độ: Học sinh có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường.

**II. CHUẨN BỊ TỔ CHỨC**

- ThỜi gian tổ chức: 3 tiết.

- Đồ dùng dạy học: Vở thực hành Mỹ thuật, hình ảnh, bài giảng trên máy tính, clip có hình ảnh về môi trường.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động mong đợi ở học sinh*** |
| 1. Ổn định tổ chức và kiểm tra công tác chuẩn bị  - Ổn định lớp.  - Kiểm tra đồ dùng dạy học.  2. Bài mới  a. Tìm hiểu chủ đề  - Giới thiệu về chủ đề:  + Quan sát hình ảnh về môi trường qua clip ngắn và một số hình ảnh hoạt động gây tác hại đến môi trường.  - Thảo luận: Nêu những nội dung, hình ảnh vẽ tranh chủ đề môi trường.  + Chủ đề của tranh/clip là gì?  + Hình ảnh vẽ về các hoạt động nào?  + Các tranh/clip có những điểm chung nào?  + Các tranh/clip có những điểm riêng nào?  - Giáo viên giới thiệu các nội dung chủ đề:  + Giới thiệu các nội dung được thực hiện trong chủ đề: vẽ tranh đề tài tự chọn, vẽ tranh đề tài môi trường, trưng bày bài vẽ bài nặn đẹp.  b. Các hoạt động cơ bản  - Tổ chức quy trình vẽ tạo hình 3D tiếp cận chủ đề.  - Vẽ biểu cảm, trí nhớ, học sinh vẽ hoạt động người.  - Tổ chức thu thập vật liệu cho sản phẩm nhóm  c. Trình bày sản phẩm  - Hướng dẫn học sinh trình bày sản phẩm theo đế tài tự chọn, quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi gợi ý, nhận xét, góp ý để học sinh hoàn thành sản phẩm.  Hướng dẫn học sinh thực hiện quy trình 3D.  d. Tổng kết chủ đề  - Giáo viên tổ chức hướng dẫn.  - Giáo viên nhận xét góp ý hoàn thiện sản phẩm, gợi ý về việc sử dụng sản phẩm để trưng bày.  - Lồng ghép giáo dục ý thức bảo vệ môi trường và gìn giữ vệ sinh trường lớp; ý thức trân trọng sản phẩm tạo ra  - Dặn dò. | - Học sinh tự kiểm tra.  - Học sinh quan sát.  - Thảo luận nhóm.  - Học sinh xây dựng ngân hàng hình ảnh các tư thế người trên giấy rời trong clip (để xây dựng ngân hàng hình ảnh).  - Học sinh chọn hình ảnh phù hợp với đề tài tự chọn.  - Học sinh vẽ màu, cắt rời hình ảnh, đính chân dứng trên bìa cứng đã trang trí nền của chủ đề.  - Học sinh sắp xếp các hoạt động chính.  - Học sinh hoàn chỉnh nền.  - Xây dựng kịch bản thuyết minh  - Học sinh trưng bày sản phẩm, tham quan, nhận xét.  - Học sinh thuyết minh và đánh giá sản phẩm. |

III. RÚT KINH NGHIỆM

Điều chỉnh, bổ sung.

**Nhóm 6**

***Lớp 1 – Chủ đề “ĐƯỜNG CONG”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiến thức: Học sinh vẽ được nét cong.

- Kỹ năng: Học sinh vẽ được các loại quả dạng tròn. Vẽ màu vào hình đơn giản.

- Thái độ: Học sinh yêu thích cái đẹp và sáng tạo ra các sản phẩm theo trí tưởng tượng.

**II. CHUẨN BỊ**

- Thời gian tổ chức: 4 tiết

- Đồ dùng học tập: bút chì, vở, màu, tẩy.

- Đồ dùng dạy học: giấy, tranh minh họa, mẫu thật.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

\* Quy trình vẽ theo nhạc

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| 1. Ổn định lớp  - Ổn định lớp.  - Kiểm tra đồ dùng  2. Bài mới  a. Tìm hiểu bài  - Cho học sinh quan sát mẫu thật.  - Giáo viên đặt câu hỏi gợi mở:  + Quả có dạng hình gì?  + Màu sắc ra sao?  +….  - Cho học sinh quan sát tranh mẫu.  + Giáo viên đặt câu hỏi giúp học sinh quan sát.  b. Các hoạt động cơ bản  - Tổ chức quy trình vẽ theo nhạc.  - Giáo viên hướng dẫn.  + Giáo viên mở nhạc.  + Giáo viên làm mẫu.  c. Thực hành  - Giáo viên tổ chức học sinh thực hành theo nhóm.  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ.  d. Tổng kết, nhận xét  - Giáo viên tổ chức cho các nhóm lên trình bày sản phẩm của nhóm.  - Giáo viên nhận xét và chốt.  3. Củng cố - Dặn dò  Giáo viên nhận xét tiết học | - Học sinh tự kiểm tra.  - Học sinh quan sát.  - Học sinh lắng nghe.  - Học sinh quan sát.  - Học sinh lắng nghe, cảm nhận, vẽ theo ý thích.  - Học sinh thực hành.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét. |

**III. RÚT KINH NGHIỆM**

Điều chỉnh, bổ sung.

**Nhóm 7**

***Lớp 2 – Chủ đề 1 “EM YÊU QUÊ HƯƠNG”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiến thức: Học sinh hiểu được ý nghĩa nội dung chủ đề “Em yêu quê hương”.

- Kỹ năng: Học sinh thực hiện được các hoạt động của chủ đề:

+ Vẽ lá cờ Tổ quốc hoặc cơ lễ hội.

+ Vẽ lá cây.

+ Vẽ tranh đề tài vườn cây.

+ Vẽ tranh đề tài vườn hoa hoặc công viên.

- Thái độ: Học sinh có nhận thức ban đầu hoặc phản hồi tích cực về chủ đề

**II. CHUẨN BỊ TỔ CHỨC**

- Thời gian: 2 tiết

- Đồ dùng dạy học: Vở thực hành Mỹ thuật, hình ảnh, bài giảng trên máy tính.

- Hình thức: Học tại lớp, hoạt động cá nhân, nhóm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động mong đợi ở học sinh*** |
| 1. Ổn định và kiểm tra công tác chuẩn bị  - Ổn định lớp  - Kiểm tra đồ dùng dạy học.  2. Bài mới  a. Tìm hiểu chủ đề  - Giáo viên cho học sinh quan sát một số tranh: đồng lúa, làng quê, núi rừng, cây cối, lũy tre…  - Thảo luận:  + Nêu nội dung hình ảnh của chủ đề  + Chủ đề tranh là gì?  + Các tranh/clip có điểm chung, riêng nào?  + Giới thiệu nội dung chủ đề.  - Giới thiệu nội dung cần thực hiện.  + 4 chủ đề có điểm nào tương đồng và khác biệt?  + Nhóm chọn chủ đề gì?  + Nhóm thể hiện chủ đề bằng nội dung, hoạt động nào?  b. Các hoạt động cơ bản  - Tổ chức quy trình vẽ cùng nhau để xây dựng ngân hàng hình ảnh.  - Tổ chức thu thập vật liệu cho sản phẩm nhóm.  c. Thực hành sản phẩm  - Hướng dẫn học sinh thực hành theo đề tài đã chọn.  - Quan sát, hỗ trợ, đặt câu hỏi gợi ý, nhận xét góp ý để học sinh hoàn thiện sản phẩm.  - Tùy theo loại hình sản phẩm học sinh lựa chọn để hướng dẫn học sinh thực hiện các quy trình tạo hình.  d. Tổng kết  - Giáo viên tổ chức hướng dẫn.  - Giáo viên nhận xét góp ý hoàn thành sản phẩm, gợi ý sử dụng sản phẩm để trưng bày.  - Lồng ghép giáo dục dục ý thức tự phục vụ, gìn giữ vệ sinh trường lớp, chung tay gìn giữ môi trường xanh, sạch, đẹp.  - Lồng ghép ý thức trân trọng sản phẩm mình lam ra.  - Dặn dò | - Học sinh tự kiểm tra.  - Quan sát, kể tên và mô tả hình ảnh troing tranh hay đoạn video clip, nêu ý nghĩa tranh.  - Học sinh trình bày nội dung thảo luận.  - Hình ảnh đều có cây lá (giống)  - Các loại cây, lá có hình dạng màu sắc, kích thước khác nhau.  - Thảo luận nhóm và đăng ký đề tài, sản phẩm 2D, 3D.  - Học sinh xây dựng hình ảnh trên giấy rời (quy trình vẽ cùng nhau, học sinh làm mẫu, trưng bày hình ảnh).  - Chọn lọc hình ảnh cần thiết.  - Học sinh vẽ màu, sau đó xử lý vật liệu (cắt rời hình ảnh, vẽ thêm, tô màu, xé dán…)  - Sắp xếp các hoạt động chính.  - Hoàn chỉnh hình nến.  - Chú thích phụ đề.  - Xây dựng kịch bản thuyết minh (điều gì xảy ra nếu cây xanh trên trái đất biến mất hết?).  - Học sinh trình bày sản phẩm  - Tham quan, nhận xét.  - Học sinh thuyết minh và đánh giá sản phẩm. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

**Nhóm 8**

**Chủ đề “MÀU SẮC EM YÊU”**

**I. MỤC TIÊU**

- Kiến thức:

+ Học sinh hiểu được sự tương phản của màu sắc, độ đậm nhạt.

+ Biết được 3 màu gốc, màu nhị hợp.

- Kỹ năng:

+ Vẽ được màu vào dòng chữ nét đều.

+ Vẽ tiếp hình và vẽ màu cho tranh.

- Thái độ:

+ Thêm yêu môn học.

+ Yêu màu sắc trong cuộc sống và trong tranh.

**II. ĐỒ DÙNG**

- Giáo viên:

+ 3 màu gốc, màu nhị hợp, màu tương phản.

+ Mẫu dòng chữ nét đều.

- Học sinh: Bút chì, màu, vở.

**III. HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động của học sinh*** |
| 1. Tìm hiểu chủ đề  - Giúp học sinh tìm hiểu về chữ nét đều và màu.  - Giúp học sinh vẽ thêm hình trên cây thông.  2. Hoạt động cơ bản  - Giúp học sinh hiểu về chữ in hoa nét đều và tô màu.  - Giúp học sinh biết được ứng dụng của chữ nét đều, màu sắc.  3. Thực hành sản phẩm  Giúp học sinh kẻ được chữ nét đều và tô màu cho đẹp.  4. Quy trình sử dụng vẽ theo nhạc  - Giáo viên mở nhạc và hướng dẫn cho học sinh thực hành và tô màu trên giấy A3.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh cắt, xé dán tạo bức tranh 2D, 3D phù hợp với chủ đề “Cổng trường em, “Vườn hoa”.  5. Tổng kết chủ đề  - Trưng bày sản phẩm cho học sinh nhận xét.  - Giáo viên nhận xét, góp ý hoàn thiện sản phẩm.  - Dặn dò học sinh chuẩn bị bài học sau. | - Học sinh quan sát.  - Học sinh vẽ thêm họa tiết trang trí.  - Tô màu.  - Thực hành.  - Học sinh nghe nhạc và thực hành.  - Thực hành theo nhóm.  - Học sinh tự giới thiệu sản phẩm  - Học sinh nhận xét về bố cục, hình ảnh, màu sắc.  - Học sinh đi tham quan sản phẩm. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

------------------------------------------------------

**Nhóm 9**

***Lớp 4 - Chủ đề 6 “NGÀY HỘI MÙA XUÂN”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Kiến thức: Học sinh hiểu được ý nghĩa của chủ đề “Ngày hội mùa xuân”.

- Kỹ năng:

+ Học sinh thực hiện các hoạt động trong chủ đề “Ngày hội mùa xuân”.

+ Vẽ cây. Vẽ tranh đề tài sinh hoạt, trồng cây.

+ Vẽ hoặc xé dán, nặn tạo dáng đề tài ngày hội quê em.

- Thái độ: Học sinh có nhận thức về bảo vệ môi trường, yêu thích xé dán tranh.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Thời gian:

- Tiết 1: Hướng dẫn học sinh xé dán cây, vẽ màu, vẽ tranh về cây.

- Tiết 2: Hướng dẫn học sinh tạo mô hình 3D đề tài sinh hoạt trồng cây.

- Tiết 3: Hướng dẫn học sinh xé dán, tạo dáng đề tài ngày hội quê em.

2. Chuẩn bị của học sinh

Kéo, giấy màu, bút chì, màu vẽ, giấy A4

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của giáo viên*** | ***Hoạt động mong đợi ở học sinh*** |
| 1. Quan sát, nhận xét  - Giới thiệu một số cây có hình dáng khác nhau.  - Nêu sự giống nhau và khác nhau của các loại cây.  - Nêu một số công dụng của cây mà em biết.  - Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường.  2. Hướng dẫn tạo dáng cây bằng xé dán  Tổ chức quy trình xé, dán cùng nhau.  3. Học sinh thực hành một bức tranh về cây cối  Tổ chức quy trình thực hành theo nhóm.  4. Vẽ tranh đề tài sinh hoạt trồng cây  - Quan sát, giới thiệu những hoạt động trồng cây bằng hình ảnh.  - Tổ chức quy trình thực hành vẽ tranh đề tài sinh hoạt trồng cây theo nhóm 4.  5. Thực hành sản phẩm  - Hướng dẫn học sinh thực hành tạo sản phẩm về ngày hội mùa xuân.  - Quan sát, giúp đỡ, gợi mở.  6. Đánh giá, nhận xét  - Đánh giá quá trình thực hiện sản phẩm của từng nhóm.  - Nhận xét, khen ngợi. | - Nêu được sự giống nhau, khác nhau:  + Giống nhau về màu sắc: cây có màu xanh lá. Về các bộ phận, thân, rễ, cành lá.  + Khác nhau về chiều cao, tán cây (tròn, nhọn, tam giác)  - Nêu được một số công dụng: tạo bóng mát, không khí trong lành.  - Học sinh thực hành xé dán theo nhóm tạo nhiều hình dáng cây khác nhau.  - Học sinh tạo thành bức tranh về cây cối.  - Vẽ thêm các hình ảnh phụ cho tranh thêm sinh động.  - Miêu tả các hình dáng, hoạt động trồng cây.  - Vẽ các hình dáng hoạt động trồng cây. Trình bày tạo ngân hàng hình ảnh.  - Học sinh lựa chọn hình ảnh trong ngân hàng, tạo bức tranh.  - Lựa chọn một hoạt động trong chủ đề ngày hội tạo thành một sản phẩm.  - Phân chia công việc trong nhóm.  - Tạo thành sản phẩm về ngày hội mùa xuân.  - Từng nhóm trình bày sản phẩm. Tuyết minh. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

**Nhóm 10**

***Lớp 5 – Chủ đề 2 “GIAO THÔNG THÀNH PHỐ”***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- KiẾn thức: Học sinh hiểu được ý nghĩa, nội dung chủ đề “Giao thông thành phố”.

- Kỹ năng: Học sinh thực hiện được các hoạt động của chủ đề.

+ Nặn con vật quen thuộc. Năn tạo dáng người.

+ Vẽ trang đề tài “An toàn giao thông”.

- Thái độ: Học sinh có nhận thức ban đầu hoặc phản hồi tích cực về chủ đề “Giao thông thành phố”.

**II. CHUẨN BỊ TỔ CHỨC**

- Thời gian: 4 tiết.

- Đồ dùng dạy học: Vở dạy học, hình ảnh, video minh họa.

- Hình thức tổ chức: Chia 4 nhóm. Tại phòng chức năng.

**III. HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động mong đợi ở học sinh** |
| 1. Ổn định tổ chức  - Ổn định lớp.  - Kiểm tra đồ dùng học tập.  2. Bài mới  a. Tìm hiểu chủ đề  \* Trò chơi khởi động “Đèn giao thông”. Chọn 3 học sinh làm đèn đỏ, đèn vàng, đèn xanh:  + Đèn đỏ: cả lớp im lặng.  + Đèn vàng: vỗ tay nhỏ.  + Đèn xanh: vỗ tay lớn.  (có thể cho các nhóm nối đuôi nhau đi vòng vòng trong lớp). Các bạn làm đèn giao thông ra tín hiệu bắng cách phất tay.  - Đèn giao thông thường thấy ở đâu?  - Công dụng của đèn giao thông?   * Lời dẫn giới thiệu bài mới chủ đề “Giao thông thành phố”   b. Các hoạt động cơ bản  - Tạo dáng con vật.  - Tạo dáng người  + Tranh minh họa con vật và các dáng, tư thế hoạt động của người.  + Cho đại diện các nhóm lên làm mẫu -> tạo dáng các tư thế hoạt động.  + Sử dụng quy trình vẽ cùng nhau để tạo ngân hàng hình ảnh.  - Vẽ tranh hoặc tạo mô hình 3D chủ đề “Giao thông thành phố”.  + Chơi trò chơi: kể tên các phương tiện giao thông.  + Các nhóm thảo luận chọn nội dung đề tài.  => Mỗi nhóm làm một mô hình “Giao thông thành phố”.  d. Tổng kết chủ đề  - Học sinh trình bày sản phẩm. Nhận xét sản phẩm.  - Giáo viên nhận xét.  - Lồng ghép ý thức: Học sinh cần tuân thủ các quy định về an toàn giao thông như: không vượt đèn đỏ, không phóng nhanh vượt ẩu…. Tuân theo các tín hiệu giao thông và biển báo khi lưu thông trên đường. | - Tự kiểm tra.  - Học sinh tham gia trò chơi.  - Ở các ngã ba, ngã tư.  - Giúp mọi người tham gia giao thông đúng quy định.  - Quan sát, nhận xét.  - Học sinh quan sát và vẽ hoặc nặn dáng người (con vật).  - Gắn các hình ảnh của nhóm lên bảng để tạo ngân hàng hình ảnh chung cho cả lớp.  - Thảo luận chọn nội dung đề tài.  - Chọn các dáng phù hợp với đề tài trong ngân hàng hình ảnh để tạo mô hình.  - Trình bày sản phẩm.  - Nhận xét, góp ý sản phẩm của các nhóm. |